

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày: 22-9-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2. Ông Đào Danh Tuất

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 11 tháng 02 năm 1998 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp B, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Sơn nước; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1955 và bà Trần Thị N, sinh năm 1956; vợ, con: Không; tiền án; tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18/01/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

2. Lê Thị Bích P, sinh ngày 19 tháng 11 năm 2000 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi cư trú: Ấp TB3, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá P, sinh năm 1972 và bà Võ Thị N, sinh năm 1971; chồng, con: Không; tiền án; tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 18/01/2022, hiện đang tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Trần Thị R, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Khu phố L Sơn, thị trấn LĐ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

Bà Phạm Thị Minh Trang, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Khu phố L Sơn, thị trấn LĐ, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Chị Tạ Hoài Yên V, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Ấp Thanh Bình 1, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2022, Lê Thị Bích P đến nhà Tạ Hoài Yên V chơi. Lúc này, có một người tên Ken Út (chưa rõ lai lịch) nhắn tin vào tin nhắn Messenger trên mạng xã hội Facebook của P hỏi mua 02 chấu ma túy khay và 04 viên thuốc lắc hẹn giao dịch tại quán Karaoke Rio thuộc ấp Thanh Bình 1, xã BC, huyện X. P đồng ý rồi điện thoại cho Nguyễn Ngọc L (là bạn trai của P) để lấy ma túy nhưng L không nghe máy. P nhắn tin cho L hỏi có 02 chấu ma túy Khay và 04 viên thuốc lắc đưa cho P bán cho Ken Út, L trả lời “không đưa được không”. P hiểu L nói đùa nên chạy đến nhà L ở Ấp B, xã BC lấy ma túy. Đến nơi, L nói chỉ còn 01 gói ma túy Khay và 04 viên thuốc lắc rồi lấy đưa cho P mang đi bán với giá 1.300.000đ; P cầm ma túy quay lại chờ Vy đi ăn. Trên đường đi, P chờ Vy đến trước quán Karaoke Rio và nói Vy chờ ở ngoài để P vào trong gặp bạn. P cầm ma túy đi vào định bán cho Ken Út nhưng chưa kịp bán thì thấy lực lượng công an xã BC nên sợ ném 02 gói ma túy xuống đất. Thấy P có biểu hiện nghi vấn, lực lượng Công an yêu cầu P nhặt đồ vật lên giao nộp. P nhặt lên 01 gói nylon hàn kín (bên trong chứa chất kết tinh, không màu trong suốt) và 01 gói ma nylon hàn kín bên trong chứa 03 viên nén màu hồng và 01 viên màu nâu giao nộp, đồng thời khai nhận 02 gói nylon trên là ma túy Khay và ma túy dạng thuốc lắc. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa P về trụ sở làm việc.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc L, thu giữ 01 ống hút nhựa màu đỏ, 01 kéo kim loại, 01 cân tiểu ly màu đen, (hình dạng chuột máy tính). Qua làm việc L khai, nguồn gốc ma túy trên là khoảng tháng 11/2021, thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, L liên hệ với một người tên Độ (không rõ lai lịch) hỏi mua 05 chấu ma túy Khay và 10 viên thuốc lắc với giá 5.500.000đ tại khu vực Bờ hồ thị trấn Phước Bửu, huyện X mục đích mang về để sử dụng và bán lại cho những ai có nhu cầu mua để kiếm lời. Ngày 18/01/2022, L đưa ma túy cho P đi bán cho Ken Út mục đích để lấy tiền tiêu xài cá nhân chung thì bị bắt quả tang thu giữ tang vật.

Ngoài lần bán ma túy trên, Nguyễn Ngọc L và Lê Thị Bích P khai trước đó còn bán cho Ken Út 01 gói ma túy Khay và 02 viên ma túy dạng thuốc lắc giá 1.200.000đ vào ngày 17/01/2022 tại khu vực gần quán cà phê Nam Anh thuộc ấp

Láng Găng, xã BC, huyện X. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc L, Lê Thị Bích P đã khai nhận hành vi của mình như trên.

Tại Kết luận giám định số 842/C09B ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. HCM kết luận:

03 viên nén màu hồng không rõ hình dạng được niêm phong định đều là ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng 1,1177 gam.

01 viên nén màu nâu không rõ hình dạng được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4616 gam.

Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,6874 gam.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2019 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được của P và L thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, L và P đã bán ma túy cho đối tượng tên Ken Út 02 lần vào các ngày 17 và 18/01/2022 nên thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong số vụ 842/C09B bên trong phong bì có 0,3376 gam tinh thể còn lại sau giám định;

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, Imei: 357277092941965, bên trong có sim số điện thoại 0353228679;

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, BKS: 72K1-59817;
01 ống hút nhựa màu đỏ, dài 06 cm, đường kính 0,5 cm, hình trụ;

01 (một) kéo kim loại dài 9 cm;

01 (một) cân tiểu ly, hình dạng chuột máy tính, màu đen, dài 10 cm, rộng 5 cm, cao 3 cm;

01 (một) điện thoại OPPO màu xanh.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKS-XM ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Thị Bích P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc L, Lê Thị Bích P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 07 năm đến 08 năm tù. Lê Thị Bích P từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có công việc, thu nhập nên đề

ngiht không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ:

01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong số vụ: 842/C09B, bên trong phong bì có 0,3376 gam tinh thể còn lại sau giám định.

01 (một) ống hút nhựa màu đỏ. Dài 06cm, đường kính 05cm, hình trụ.

01 (một) kéo kim loại dài 9cm.

01 (một) cân tiểu ly, hình dạng chuột máy tính, màu đen, dài 10cm, rộng 5cm, cao 3cm.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tài sản liên quan đến việc phạm tội:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, Imei: 357277092941965.

01 (một) sim điện thoại số 0353228679.

01 (một) điện thoại OPPO màu xanh.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72K1-59817.

Buộc bị cáo Lê Thị Bích P phải nộp số tiền 1.200.000đ là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho đối tượng Ken Út.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L và Lê Thị Bích P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng các bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 10 giờ ngày 18/01/2022, tại quán Karaoke Rio thuộc ấp Thanh Bình 1, xã BC, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Lê Thị Bích P có hành vi bán cho đối

tượng tên Ken Út (không rõ lai lịch) 01 gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,6874 gam và 04 viên ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 1,5793 gam nhưng chưa bán được thì bị bắt, số ma túy này là do Nguyễn Ngọc L mua lại của một đối tượng tên Đô (không rõ lai lịch) về để sử dụng và bán lại cho người khác. L là người đưa ma túy cho P đi bán cho đối tượng tên Ken Út. Căn cứ và điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì tính ra tổng khối lượng ma túy của loại Ketamine là 3,437%, ma túy loại MDMA là 31,586%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của P và L là 35,023% (dưới 100%).

Hành vi phạm tội của L và P đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 215 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, L và P đã bán ma túy cho Ken Út trước đó vào ngày 17/01/2022 nên lần phạm tội này của L và P thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó cần xử phạt các bị cáo thật nghiêm mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này giữa các bị cáo không có sự bàn bạc từ trước, không có sự cấu kết chặt chẽ với nhau nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo P là người chủ động liên lạc và là người trực tiếp đi bán ma túy cho Ken Út, bị cáo L là người cung cấp ma túy cho P, mỗi lần P đi bán ma túy cho Ken Út thì L đều biết nên tính chất, vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị bắt các bị cáo tự khai nhận ra hành vi phạm tội trước đó nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong số vụ: 842/C09B, bên trong phong bì có 0,3376 gam tinh thể còn lại sau giám định.

01 (một) ống hút nhựa màu đỏ. Dài 06cm, đường kính 05cm, hình trụ.

01 (một) kéo kim loại dài 9cm.

01 (một) cân tiểu ly, hình dạng chuột máy tính, màu đen, dài 10cm, rộng 5cm, cao 3cm.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, Imei: 357277092941965.

01 (một) sim điện thoại số 0353228679.

01 (một) điện thoại OPPO màu xanh.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72K1-59817.

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo P thừa nhận bán ma túy cho đối tượng Ken Út được 1.200.000đ vào ngày 17/01/2021 và đã tiêu xài cá nhân hết. Xét thấy, đây là tiền P có được do thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo P nộp lại.

[8] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Đô là người L khai bán ma túy cho L và đối tượng tên Ken Út mua ma túy của L và P, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2022.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/01/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong số vụ: 842/C09B, bên trong phong bì có 0,3376 gam tinh thể còn lại sau giám định.

01 (một) ống hút nhựa màu đỏ, dài 06cm, đường kính 0,5cm, hình trụ.

01 (một) kéo kim loại dài 9cm.

01 (một) cân tiểu ly, hình dạng chuột máy tính, màu đen, dài 10cm, rộng 5cm, cao 3cm.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, màu đen, Imei: 357277092941965.

01 (một) sim điện thoại số 0353228679.

01 (một) điện thoại OPPO màu xanh.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72K1-59817.

(Vật chứng thu giữ đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 87/BB, ngày 07/9/2022).

Buộc bị cáo Lê Thị Bích P nộp số tiền 1.200.000đ (một triệu hai trăm ngàn đồng) là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc L và bị cáo Lê Thị Bích P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Công an huyện X;
- TAND tỉnh BR-VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- CCTHA Dân sự huyện X;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

Hoàng Thị Thành

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

